

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2019/QĐST-KDTM

Hưng Yên, ngày 19 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11/11/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 19/2019/TLST-KDTM ngày 18/10/2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng XS.

Địa chỉ: Số NP, phường M, quận TL, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng XS - Chi nhánh thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền lại: Bà Hoàng Thị Thu H - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng XS - Chi nhánh thành phố H.

Địa chỉ: Số Z, đường NL, phường HN, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Cao Bá T và bà Tô Phương Th - Luật sư, Công ty luật TNHH TK thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

Ông T có mặt tại phiên hòa giải.

Bị đơn: - Bà Nguyễn Thị Hồng A, sinh năm 1955.

- Ông Lê Viết N, sinh năm 1957.

Cùng HKTT: Số x/xx đường PL, phường QT, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ:

Bà Nguyễn Thị Hồng A và ông Lê Viết N xác nhận tính đến ngày 11/11/2019 bà Nguyễn Thị Hồng A và ông Lê Viết N còn nợ Ngân hàng XS - Chi nhánh thành phố H - Phòng giao dịch số 2, theo Hợp đồng tín dụng số: 2401-LAV-2016.02477 ngày 24/10/2016 số tiền nợ gốc là 700.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 147.755.000 đồng, tiền lãi quá hạn là 57.800.000 đồng. Tổng cộng tiền nợ gốc và tiền lãi là 905.575.000đ (*Chín trăm linh năm triệu năm trăm bảy mươi năm ngàn đồng*) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng trên số dư nợ gốc thực tế kể từ ngày 12/11/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.2. Về thời hạn trả nợ:

Các đương sự thống nhất bà Nguyễn Thị Hồng A và ông Lê Viết N sẽ trả toàn bộ số tiền nợ trên cho Ngân hàng XS - Chi nhánh thành phố H - Phòng giao dịch số 2 trong thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành 11/11/2019.

Đối với việc miễn giảm lãi trong hạn và lãi quá hạn, Ngân hàng XS - Chi nhánh thành phố H - Phòng giao dịch số 2 sẽ xem xét theo quy định tại thời điểm bà A, ông N trả nợ theo đúng thời hạn đã thỏa thuận trên. Nếu bà A, ông N vi phạm thời hạn trả nợ như đã thỏa thuận thì bà A, ông N phải trả toàn bộ lãi trong hạn, lãi quá hạn đến thời điểm trả nợ.

2.3. Về tài sản thế chấp:

Trong trường hợp bà A và ông N vi phạm thời hạn trả nợ như đã thỏa thuận trên thì Ngân hàng XS - Chi nhánh thành phố H - Phòng giao dịch số 2 có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, bán tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 16/2015/HĐTC ngày 26/3/2015. Tài sản thế chấp gồm: Giá trị quyền sử dụng diện tích 98,2m² đất tại thửa số 73, tờ bản đồ số 19, địa chỉ: thôn PĐ, phường HC, thành phố H, theo Giấy chứng nhận QSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS 757295 do Ủy ban nhân dân thành phố H cấp ngày 25/3/2015, người sử dụng là ông Lê Viết N và bà Nguyễn Thị Hồng A; tài sản gắn liền với đất là 01 nhà xây kiên cố 2,5 tầng và công trình phụ khép kín, tổng diện tích xây dựng 180m², diện tích sử dụng 170m².

Trường hợp tiền thu được từ việc bán tài sản thế chấp không đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng XS - Chi nhánh thành phố Hưng Yên - Phòng giao dịch số 2 có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản khác thuộc sở hữu của bà A, ông N để thu hồi nợ.

4. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận bà Nguyễn Thị Hồng A và ông Lê Viết N phải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 12.111.500đ (*Mười hai triệu một trăm mười một ngàn năm trăm đồng*).

Do bà A, ông N đều là người cao tuổi, ông N là thương binh loại A (đặc biệt) thương tật loại 1/4, bà A và ông N có đơn xin miễn giảm tiền án phí, có xác nhận của UBND phường QT, thành phố H, vì vậy miễn toàn bộ số tiền án phí kinh doanh thương mại nêu trên cho bà A, ông N.

Hoàn trả Ngân hàng XS số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 19.360.000đ (*Mười chín triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng*) theo Biên lai thu số 0000495 ngày 18/10/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Tp. H;
- Chi cục T.H.A dân sự Tp H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý